

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền tiếp nhận và
giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo; Ủy ban nhân dân xã, phường
trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa
liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ trưởng
Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung hệ thống quản lý
chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan,
tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc công bố Danh mục thủ
tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo và
Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Cần Thơ và Quyết định số
753/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân
thành phố Cần Thơ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm
quyền giải quyết của Sở Dân tộc và Tôn giáo và Ủy ban nhân dân xã, phường
trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số
22/TTr-SDTTG ngày 25 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực
dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở
Dân tộc và Tôn giáo; Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn thành phố Cần
Thơ (Đính kèm Danh mục).

Điều 2.

1. Giao Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ đã phê duyệt; tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến phù hợp với Quyết định này.

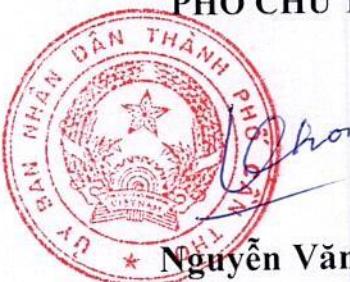
2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố để áp dụng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *WY*

Noi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1D);
- VP UBND TP (2B, 7);
- Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, HCC. AT *WY*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



★ Nguyễn Văn Khởi

**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO; ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ,
PHƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

*(Kèm theo Quyết định số 1047/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ CẤP TỈNH

STT	Mã hiệu quy trình	Tên quy trình nội bộ	Mã TTHC
Lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo			
1	QT.TNTG-01	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung.	1.012655.H13
2	QT.TNTG-02	Thủ tục đề nghị cho người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam	1.012660.H13
3	QT.TNTG-03	Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	1.012672.H13
4	QT.TNTG-04	Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	1.012664.H13
5	QT.TNTG-05	Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	1.012661.H13
6	QT.TNTG-06	Thủ tục đăng ký thuyền chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích	1.012659.H13
7	QT.TNTG-07	Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	1.012658.H13
8	QT.TNTG-08	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	1.012657.H13
9	QT.TNTG-09	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh	1.012656.H13
10	QT.TNTG-10	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác	1.012653.H13

11	QT.TNTG-11	Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	1.012648.H13
12	QT.TNTG-12	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	1.012646.H13
13	QT.TNTG-13	Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	1.012645.H13
14	QT.TNTG-14	Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	1.012641.H13
15	QT.TNTG-15	Thủ tục đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	1.012639.H13
16	QT.TNTG-16	Thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	1.012637.H13
17	QT.TNTG-17	Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	1.012632.H13
18	QT.TNTG-18	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	1.012629.H13
19	QT.TNTG-19	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	1.012628.H13
20	QT.TNTG-20	Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	1.012616.H13
21	QT.TNTG-21	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều xã thuộc một tỉnh	1.012607.H13
22	QT.TNTG-22	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	1.012606.H13

23	QT.TNTG-23	 Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	1.012605.H13
----	------------	---	--------------

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ CẤP XÃ

TT	Mã hiệu quy trình	Tên quy trình nội bộ	Mã TTTHC
I	Lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo		
1	QT.TNTG-01	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một xã	1.013796.H13
2	QT.TNTG-02	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	1.013797.H13
3	QT.TNTG-03	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã	1.013798.H13
4	QT.TNTG-04	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	1.012592.H13
5	QT.TNTG-05	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	1.012591.H13
6	QT.TNTG-06	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	1.012590.H13
7	QT.TNTG-07	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	1.012585.H13
8	QT.TNTG-08	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	1.012584.H13
9	QT.TNTG-09	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	1.012582.H13
II	Lĩnh vực dân tộc		
1	QT 01/DT	Công nhận danh sách người có uy tín	1.012222.H13
2	QT 02/DT	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín	1.012223.H13